

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38A/2022/HNGĐ-ST

Ngày 19 - 9 - 2022

V/v: Kiện xin ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phương và bà Nguyễn Thị Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 62/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2022 về việc: “Kiện xin ly hôn ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Trần Quang H, sinh năm 1974.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1993.

Cùng địa chỉ: Xóm 7, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa có mặt anh H, chị H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án và trong quá trình xét xử thì nội dung vụ án như sau:

Anh Trần Quang H và chị Nguyễn Thị H1 kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam vào ngày 23 tháng 10 năm 2020. Trước khi kết hôn vợ chồng có thời gian tìm hiểu khoảng gần một năm thì đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không được hạnh phúc do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã khiến cho cuộc sống hôn nhân nặng nề. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 04/2022 đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh H đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị H1.

Chị Nguyễn Thị H1 cũng xác định vợ chồng chung sống không được hạnh phúc thường xuyên đánh cãi chửi nhau và vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2022 đến nay, không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa. Tuy nhiên chị H1 xác định vẫn còn tình cảm với chồng nên không đồng ý ly hôn với anh Trần Quang H.

Về con chung, con nuôi: Vợ chồng đều thống nhất không có, không đề nghị Tòa án giải quyết. Hiện chị H1 không có thai nghén gì.

Về con riêng: Cả anh H và chị H1 đều có con riêng và đã được giải quyết bằng vụ án khác nên không đề nghị giải quyết trong vụ án này.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ: Anh H và chị H1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Quan điểm của chính quyền địa phương: Nay anh Trần Quang H có đơn xin ly hôn chị Nguyễn Thị H1 đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn theo quy định pháp luật.

* Tại phiên toà hôm nay: Các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày, anh H xin ly hôn, chị H1 không nhất trí ly hôn.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, những người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án.

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký:

+ Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Thẩm phán được phân công đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn như thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục trong giai đoạn chuẩn bị xét xử.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và Thư ký tại phiên tòa: Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử và Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, cụ thể bị đơn vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 21/6/2022.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định: Căn cứ các Điều 28; 35; 39; 68; 144; 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Trần Quang H: Xử lý hôn giữa anh Trần Quang H và chị Nguyễn Thị H1.

2/ Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Bị đơn chị Nguyễn Thị H1 có nơi cư trú tại xóm 7, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án “Kiện xin ly hôn” giữa anh Trần Quang H và chị Nguyễn Thị H1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

[2] Về hôn nhân:

Cuộc hôn nhân giữa anh Trần Quang H và chị Nguyễn Thị H1 là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 23/10/2020 tại Ủy ban nhân dân xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam thỏa mãn với điều kiện, thủ tục kết hôn được Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của anh Trần Quang H, Hội đồng xét xử thấy rằng: Anh H và chị H1 có thời gian rất ngắn chung sống hạnh phúc đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi, chửi nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 4 năm 2022 đến nay không bên nào còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay anh H có đơn xin ly hôn, chị H1 mong muốn đoàn tụ trở lại. Tuy nhiên chị H1 cũng xác định vợ chồng đã ly thân từ tháng 4/2022 đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống chung của nhau nữa. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được, do đó căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H là phù hợp với thực tế và pháp luật.

[3] Về con chung, con nuôi: Anh H và chị H1 xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về con riêng: Đã được giải quyết bằng vụ án khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản riêng, công nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Trần Quang H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 68; Điều 144; Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ các Điều 51; 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Xử lý hôn giữa anh Trần Quang H và chị Nguyễn Thị H1.

2/ Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Trần Quang H phải nộp là 300.000 đồng. Anh H được đối trừ với 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2021/0000395 ngày 25 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam. Anh H đã nộp đủ án phí.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THA dân sự TP Phủ Lý;
- UBND xã LT, TP Phủ Lý;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên